TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lê Hồng N sinh năm 1977.

Địa chỉ: thôn Th 1, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Và chị Lê Thị H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn Th, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về Hôn nhân: Anh Lê Hồng N và chị Lê Thị H, trước đây đã ly hôn nhưng sau đó lại về chung sống với nhau và đăng ký kết hôn năm 2018 tại UBND xã Ph. Sau khi quay trở lại chung sống với nhau, tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, trong cuộc sống vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, nay hai bên xét thấy tình cảm vợ chồng không còn. Hai bên thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Lê Hồng N và chị Lê Thị H có 02 con chung là Lê Thị M, sinh ngày 26/5/2002 và cháu Lê Minh S, sinh ngày 26/5/2011. Hai bên thỏa thuận: Chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Thị M và cháu Lê Minh S. Anh N cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng (đối với cháu S). Thời gian cấp

dưỡng tính từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Ncó quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở.

[3].Về tài sản: Anh N và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về lệ phí: Anh N và chị H thỏa thuận giao cho anh N nộp toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hồng N và chị Lê Thị H.

- Về con chung: Công nhận cháu Lê Thị M, sinh ngày 26/5/2002 và cháu Lê Minh S, sinh ngày 26/5/2011 là con chung của anh Lê Hồng N và chị Lê Thị H.

Hai bên thỏa thuận: Chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Thị M và cháu Lê Minh S. Anh N cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng (đối với cháu S). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở.

- Về tài sản: Anh Lê Hồng N và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Hồng N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/0005689 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. (Anh N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện H.
- Chi cục THADS huyện H.
- UBND xã Ph.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú